

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

**Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến Quốc lộ 19
trên địa bàn xã Phước Lộc (thôn Phong Tấn), huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến Quốc lộ 19 trên địa bàn xã Phước Lộc (thôn Phong Tấn), huyện Tuy Phước;

Xét đề nghị của Ban GPMB tỉnh tại Tờ trình số 43/TTr-BGPMB ngày 20/4/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 159/BC-SKHĐT ngày 16/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

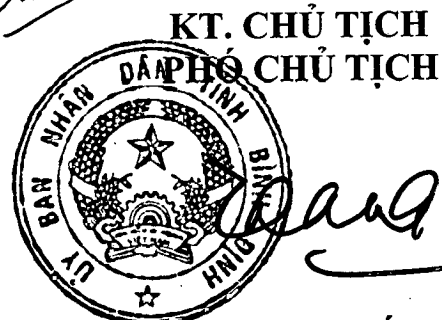
Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến Quốc lộ 19 trên địa bàn xã Phước Lộc (thôn Phong Tấn), huyện Tuy Phước với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban GPMB tỉnh và Thủ trưởng các sở, ban đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này kể từ ngày ký. /...

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVPNN;
- Lưu VT, K7



Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư phục vụ dự án tuyến Quốc lộ 19 trên địa bàn xã Phước Lộc (thôn Phong Tấn), huyện Tuy Phước

(Kèm theo Quyết định số: ~~1721~~ 1721/QĐ-UBND ngày 19/5/2016 của UBND tỉnh)

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
Dịch vụ tư vấn								
1	Tư vấn khảo sát, lập Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán	401.242	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2016	Trọn gói	30 ngày
2	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT hạng mục: San nền mặt bằng	37.893	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2016	Trọn gói	20 ngày
3	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT hạng mục: Hệ thống giao thông	9.573	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trọn gói	15 ngày
4	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT hạng mục: Hệ thống thoát nước mưa	11.752	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trọn gói	15 ngày
5	Lập HSMT và phân tích đánh giá HSDT hạng mục: Hệ thống điện	5.022	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trọn gói	15 ngày
6	Tư vấn giám sát thi công hạng mục: San nền mặt bằng	328.821	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II năm 2016	Trọn gói	Theo thời gian thi công hạng mục



Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
7	Tư vấn giám sát thi công hạng mục: Hệ thống giao thông	83.075	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trộn gói	Theo thời gian thi công hạng mục
8	Tư vấn giám sát thi công hạng mục: Hệ thống thoát nước mưa	101.978	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trộn gói	Theo thời gian thi công hạng mục
9	Tư vấn giám sát thi công hạng mục: Hệ thống điện	69.760	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trộn gói	Theo thời gian thi công hạng mục
10	Tư vấn giám sát thi công hạng mục: Hệ thống cây xanh	5.504	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trộn gói	Theo thời gian thi công hạng mục
11	Tư vấn kiểm toán công trình	154.440	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Năm 2017	Trộn gói	30 ngày
Dịch vụ phi tư vấn								
12	Bảo hiểm các hạng mục công trình, bao gồm:	134.885	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý II, III năm 2016	Trộn gói	Theo thời gian thi công hạng mục
a	Bảo hiểm xây dựng hạng mục: San nền mặt bằng	78.786						
b	Bảo hiểm xây dựng hạng mục: Hệ thống giao thông	19.905						

Stt	Tên gói thầu	Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
c	Bảo hiểm xây dựng hạng mục: Hệ thống thoát nước mưa	24.434						
d	Bảo hiểm xây dựng hạng mục: Hệ thống điện	10.441						
e	Bảo hiểm xây dựng hạng mục: Hệ thống cây xanh	1.319						
Xây lắp								
13	Gói thầu số 01: San nền mặt bằng	20.840.879 <i>Trong đó: Chi phí dự phòng phát sinh khối lượng: 10% tương ứng 1.894.625</i>	Vốn ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 02 túi hồ sơ	Quý II năm 2016	Theo đơn giá cố định	02 tháng
14	Gói thầu số 02: Hệ thống giao thông	5.265.341	Vốn ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	02 tháng
15	Gói thầu số 03: Hệ thống thoát nước mưa	6.463.413	Vốn ngân sách nhà nước	Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	02 tháng
16	Gói thầu số 04: Hệ thống điện	2.762.049	Vốn ngân sách nhà nước	Chào hàng cạnh tranh	01 giai đoạn 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2016	Trọn gói	02 tháng
17	Gói thầu số 05: Hệ thống cây xanh	348.873	Vốn ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu	Thương thảo hợp đồng	Quý III năm 2016	Trọn gói	01 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu: 37.024.500.000 đồng								



Handwritten signature